

nghiệp thuộc các khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất nằm trong các khu công nghiệp, khu công nghệ cao phải xuất trình văn bản của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch nhập khẩu xăng dầu phục vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp mua xăng dầu.

c) Trường hợp bán xăng dầu cho tàu biển nước ngoài cập cảng Việt Nam và tàu biển Việt Nam chạy tuyến quốc tế thông qua các công cung ứng tàu biển là đại lý của doanh nghiệp nhập khẩu thì phải nộp thêm hợp đồng đại lý với các doanh nghiệp này.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Các doanh nghiệp kinh doanh tạm nhập tái xuất xăng dầu có trách nhiệm báo cáo định kỳ 6 tháng và hàng năm về tình hình kinh doanh tạm nhập tái xuất xăng dầu gửi Bộ Thương mại, Bộ Tài chính.

Điều 14. Doanh nghiệp kinh doanh tạm nhập tái xuất xăng dầu vi phạm các quy định tại Quy chế này, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại và theo quy định của pháp luật hiện hành./.

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

THÔNG TƯ số 11/2003/TT-NHNN
ngày 11/12/2003 hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc mua trái phiếu Chính phủ bằng ngoại tệ của các tổ chức, cá nhân theo Quyết định số 182/2003/QĐ-TTg ngày 05/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ.

Căn cứ Quyết định số 182/2003/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát hành trái phiếu Chính phủ để đầu tư một số công trình giao thông, thủy lợi quan trọng của đất nước, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn thi hành về quản lý ngoại hối đối với việc mua trái phiếu Chính phủ bằng ngoại tệ của các tổ chức, cá nhân như sau:

1. Đối tượng:

Các đối tượng tham gia mua trái phiếu Chính phủ bao gồm:

- a) Công dân Việt Nam ở trong và ngoài nước;
- b) Người Việt Nam định cư ở nước ngoài;
- c) Người nước ngoài làm việc, cư trú ở Việt Nam;
- d) Cơ quan hành chính, sự nghiệp;
- e) Tổ chức chính trị; chính trị - xã hội; chính trị - xã hội - nghề nghiệp; xã hội; xã hội - nghề nghiệp;

f) Các tổ chức thuộc mọi thành phần kinh tế;

g) Tổ chức nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Phạm vi điều chỉnh:

Thông tư này điều chỉnh các giao dịch ngoại hối liên quan đến việc mua trái phiếu Chính phủ bằng ngoại tệ của tổ chức, cá nhân theo Quyết định số 182/2003/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ để mua trái phiếu Chính phủ bằng ngoại tệ:

3.1. Các đối tượng mua trái phiếu Chính phủ bằng ngoại tệ được mở và sử dụng tài khoản tiền gửi ngoại tệ để mua trái phiếu Chính phủ bằng ngoại tệ. Việc mở và sử dụng tài khoản tiền gửi ngoại tệ tại các Ngân hàng Thương mại được phép hoạt động ngoại hối tại Việt Nam được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/1999/TT-NHNN7 ngày 16 tháng 4 năm 1999 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn Nghị định số 63/1998/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 1998 của Chính phủ về quản lý ngoại hối.

3.2. Bổ sung nội dung thu, chi trên tài khoản tiền gửi ngoại tệ của các tổ chức, cá nhân quy định tại Mục I và II Chương I, Mục I và III Chương II Phần thứ hai Thông tư số 01/1999/TT-NHNN7 ngày 16 tháng 4 năm 1999 của Ngân hàng Nhà nước như sau:

Phần thu:

Thu ngoại tệ từ việc chuyển nhượng hoặc nhận tiền lãi, thanh toán gốc trái

phiếu Chính phủ bằng ngoại tệ khi đến hạn.

Phần chi:

Chi ngoại tệ để mua trái phiếu Chính phủ bằng ngoại tệ.

4. Quy định về việc sử dụng ngoại tệ để mua trái phiếu Chính phủ bằng ngoại tệ:

4.1. Các đối tượng mua trái phiếu là tổ chức được sử dụng ngoại tệ trên tài khoản tiền gửi ngoại tệ mở tại Ngân hàng được phép kinh doanh ngoại hối để mua trái phiếu Chính phủ bằng ngoại tệ.

4.2. Các đối tượng mua trái phiếu là Công dân Việt Nam được sử dụng ngoại tệ trên tài khoản tiền gửi ngoại tệ và ngoại tệ tiền mặt để mua trái phiếu Chính phủ bằng ngoại tệ tại Kho bạc Nhà nước.

4.3. Các đối tượng mua trái phiếu là người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài làm việc, cư trú tại Việt Nam được sử dụng ngoại tệ trên tài khoản tiền gửi ngoại tệ để mua trái phiếu Chính phủ bằng ngoại tệ tại Kho bạc Nhà nước.

5. Điều khoản thi hành:

5.1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

5.2. Các tổ chức, cá nhân mua trái phiếu Chính phủ bằng ngoại tệ theo Quyết định số 182/2003/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát hành trái phiếu Chính phủ để đầu tư một số công trình giao thông, thủy

lợi quan trọng của đất nước chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

5.3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Quản lý Ngoại hối, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Tổng Giám đốc (Giám đốc) các Ngân hàng Thương mại được phép kinh doanh ngoại hối có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện Thông tư này./.

KT. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước
Phó Thống đốc

PHÙNG KHẮC KẾ

BAN CHỈ ĐẠO CHƯƠNG TRÌNH SẢN PHẨM CƠ KHÍ TRỌNG ĐIỂM

QUYẾT ĐỊNH của Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình sản phẩm cơ khí trọng điểm số 01/QĐ-CKTD ngày 15/12/2003 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình sản phẩm cơ khí trọng điểm.

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CHƯƠNG
TRÌNH SẢN PHẨM CƠ KHÍ
TRỌNG ĐIỂM

Căn cứ Quyết định số 186/2002/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2002 của Thủ

tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Cơ khí Việt Nam đến năm 2010, tầm nhìn tới năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 112/2003/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo chương trình sản phẩm cơ khí trọng điểm;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình sản phẩm cơ khí trọng điểm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình sản phẩm cơ khí trọng điểm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình sản phẩm cơ khí trọng điểm, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình
sản phẩm cơ khí trọng điểm
Phó Thủ tướng Chính phủ

NGUYỄN TẤN DŨNG